

Số: 04 /BC-CĐBT

Bình Thuận, ngày 15 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả đánh giá nội bộ Hệ thống bảo đảm chất lượng - Năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 106/KH-CĐBT ngày 24/10/2023 của Trường về việc đánh giá nội bộ Hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2023, Trường Cao đẳng Bình Thuận báo cáo kết quả đánh giá như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

1. Thuận lợi, khó khăn

Thuận lợi:

- Hoạt động đánh giá nội bộ được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Ban Giám hiệu Nhà trường và huy động được sự tham gia của viên chức, người lao động trong trường đã giúp kế hoạch đánh giá được thực hiện trôi chảy, đúng tiến độ.

- Các đơn vị trong Trường có sự chủ động và phối hợp thực hiện kế hoạch đánh giá nội bộ. Các nhóm đánh giá có sự nghiên cứu về nội dung, phạm vi đánh giá cũng như tìm hiểu về hoạt động của đơn vị được đánh giá giúp hoạt động đánh giá đảm bảo tính trung thực, khách quan và hiệu quả.

Khó khăn: Hệ thống bảo đảm chất lượng của Trường mới được thiết lập trong năm 2023, do đó, quy trình thực hiện ở một số hoạt động, lĩnh vực quản lý chất lượng cũng như một số nội dung, cách thức đánh giá nội bộ chưa thật sự thống nhất giữa các đơn vị.

2. Thời gian thực hiện đánh giá nội bộ

Các đơn vị và các nhóm đánh giá thực hiện đánh giá theo đúng Kế hoạch đánh giá nội bộ của Trường:

- Đánh giá cấp đơn vị: Từ ngày 13/11 đến ngày 20/11/2023.

- Đánh giá cấp trường: Từ ngày 30/11/2023 đến ngày 11/12/2023.

3. Số lượng đơn vị được đánh giá: 15/15 đơn vị.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Sự phù hợp của chính sách chất lượng

Kết quả đánh giá nội bộ cho thấy Chính sách chất lượng của Trường phù hợp với chính sách phát triển chung của Trường và các quy định liên quan. Chính sách chất lượng của Trường đã cụ thể hóa chủ trương và định hướng chung của Trường trong việc thực hiện bảo đảm chất lượng đào tạo.

Chính sách chất lượng được phân phối, công khai cho các đơn vị và viên chức, người lao động trong phạm vi toàn Trường.

2. Sự phù hợp của mục tiêu chất lượng

2.1. Sự phù hợp của mục tiêu chất lượng

Mục tiêu chất lượng của Trường Năm 2023 được xác định phù hợp với chính sách chất lượng, được xác định theo thứ tự ưu tiên nhằm cụ thể hóa chính sách chất lượng, mục tiêu và các nhiệm vụ được giao của Trường.

Mục tiêu chất lượng của các đơn vị năm 2023 được xây dựng đảm bảo yêu cầu, phù hợp với chính sách chất lượng, mục tiêu chất lượng của Trường và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị.

2.2. Kết quả thực hiện các mục tiêu chất lượng của Trường và các đơn vị

2.2.1. Mục tiêu chất lượng của Trường

5/5 mục tiêu đạt vượt, cụ thể:

Mục tiêu 1: Phần đầu trên 90% viên chức, người lao động thuộc diện xét thi đua đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; trong đó có 10% đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

Số liệu: 290/303 (95.7%) VC, NLĐ đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; 33/303 (10.9%) VC, NLĐ đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: **Đạt vượt**

Mục tiêu 2: Phần đầu thực hiện đạt 100% chỉ tiêu tuyển sinh được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận giao.

Số liệu: 1.340/1.1130 chỉ tiêu giao, đạt 118.58%: **Đạt vượt.**

Mục tiêu 3: Phần đầu tỷ lệ học sinh, sinh viên có học lực từ khá trở lên đạt trên 50%; sinh viên bậc cao đẳng đạt tỷ lệ tốt nghiệp trên 80%; học sinh trung cấp đạt tỷ lệ tốt nghiệp trên 60%.

Số liệu về kết quả học tập: Tỷ lệ HSSV đạt từ loại khá trở lên trong tổng số HSSV của Trường là 1.751/2397 (73.05%): **Đạt vượt.**

Số liệu về tỷ lệ tốt nghiệp: Sinh viên bậc cao đẳng đạt tỷ lệ tốt nghiệp trên 94.8%; học sinh trung cấp đạt tỷ lệ tốt nghiệp trên 69.5%: **Đạt vượt**

Mục tiêu 4: Phần đầu giữ vững tỷ lệ bỏ học của học sinh, sinh viên toàn trường hàng năm không vượt quá 20%.

Số liệu: Tỷ lệ bỏ học: 6.03% (163/2702 HSSV): **Đạt vượt**

Mục tiêu 5: Thực hiện ít nhất 20 sản phẩm nghiên cứu khoa học hoặc sáng kiến kinh nghiệm hoặc sản phẩm khoa học khác cấp cơ sở

Số liệu: 38/20 sản phẩm, đạt 190%: **Đạt vượt**

Năm 2023, Trường mới được thành lập nên chưa có dữ liệu để đối sánh các mục tiêu của trường so với năm 2022.

2.2.2. Mục tiêu chất lượng của các đơn vị

15/15 đơn vị **đạt** hoặc **đạt vượt** các mục tiêu chất lượng năm 2023 của các đơn vị.

3. Sự phù hợp và kết quả vận hành các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng của các lĩnh vực quản lý chất lượng của Trường

Các lĩnh vực quản lý chất lượng của Trường được xây dựng phù hợp với các tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp hiện hành và phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn của Trường.

Năm 2023, Trường đã nỗ lực xây dựng và vận hành Hệ thống bảo đảm chất lượng theo các yêu cầu của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội. Kết quả đánh giá nội bộ cho thấy các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng do Trường xây dựng đã cơ bản đầy đủ, phù hợp với các lĩnh vực quản lý chất lượng của Trường.

Tuy nhiên, kết quả đánh giá nội bộ cũng chỉ ra một số điểm lưu ý và không phù hợp nhẹ trong các lĩnh vực quản lý chất lượng về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, thư viện và hoạt động đào tạo (*Kết quả đánh giá nội bộ theo Phụ lục đính kèm*).

4. Quy chế quản lý, vận hành hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng

Trường xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống thông tin theo Quy chế Xây dựng, vận hành và quản lý hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng của Trường.

Trường có đủ cơ sở dữ liệu bảo đảm chất lượng, tài liệu bảo đảm chất lượng và hạ tầng thông tin của Hệ thống bảo đảm chất lượng. Hạ tầng thông tin cơ bản của Hệ thống bảo đảm chất lượng gồm có website của Phòng Khảo thí & ĐBCL, Google Drive được tích hợp tại địa chỉ email của các đơn vị và phần mềm quản lý văn bản của Trường đã giúp cho việc quản lý và vận hành hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng được thông suốt và có hiệu quả.

III. NHỮNG VIỆC CẦN TRIỂN KHAI SAU ĐÁNH GIÁ NỘI BỘ

Hoạt động đánh giá nội bộ Hệ thống bảo đảm chất lượng giúp Trường kiểm soát các nội dung và lĩnh vực quản lý chất lượng được hiệu quả. Để Hệ thống bảo đảm chất lượng của Trường được vận hành trôi chảy, Nhà trường cần quan tâm, thực hiện ngày càng tốt hơn các yêu cầu của Hệ thống để góp phần nâng cao hoạt động đảm bảo chất lượng trong Trường.

Trên cơ sở kết quả đánh giá nội bộ, Hiệu trưởng đề nghị Trường các đơn vị liên quan thực hiện một số nội dung sau:

1. Phòng Khảo thí & ĐBCL

- Theo dõi việc thực hiện các biện pháp khắc phục, phòng ngừa, cải tiến đối với các nội dung, lĩnh vực quản lý chất lượng có điểm không phù hợp, điểm lưu ý của các đơn vị.

- Nghiên cứu, tham mưu ban hành mục tiêu chất lượng của Trường năm 2024; triển khai cho các đơn vị xây dựng mục tiêu chất lượng năm 2024 của từng đơn vị.

- Giúp Hội đồng tư vấn về xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến Hệ thống bảo đảm chất lượng của Trường theo dõi, giám sát việc vận hành Hệ thống tại Trường, việc áp dụng các quy trình, công cụ đã ban hành vào quá trình thực hiện hoạt động của các đơn vị.

2. Các đơn vị trực thuộc

- Căn cứ trên kết quả đánh giá, các đơn vị lập Phiếu đề nghị ban hành hoặc sửa đổi tài liệu (BM01_QTKSTL_02_ P.KTh) để thực hiện các biện pháp khắc phục, phòng ngừa, cải tiến đối với các nội dung, lĩnh vực quản lý chất lượng có điểm không phù hợp, điểm lưu ý (nếu có) cho phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị và Nhà trường.

Các đơn vị gửi Phiếu đề nghị ban hành hoặc sửa đổi tài liệu (nếu có) về Phòng Khảo thí & ĐBCL trước ngày 31/01/2024.

- Tiếp tục rà soát các quy trình, công cụ của Hệ thống, đề xuất các nội dung cần điều chỉnh, bổ sung hoặc xây dựng các quy trình, công cụ mới (nếu có) phù hợp với các lĩnh vực quản lý chất lượng của Trường.

- Tăng cường theo dõi, giám sát việc áp dụng các quy trình, công cụ do đơn vị xây dựng trong việc thực hiện các hoạt động, lĩnh vực quản lý chất lượng của Trường.

- Tiếp tục phổ biến đến viên chức, người lao động trong Trường về Hệ thống bảo đảm chất lượng và triển khai việc vận hành Hệ thống bảo đảm chất lượng một cách nghiêm túc, có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị thuộc Trường (biết và t/h);
- Lưu: VT, KT&ĐBCL. Tú.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Trần Thị Kim Chung

PHỤ LỤC
Kết quả đánh giá nội bộ Hệ thống bảo đảm chất lượng - Năm 2023
(Kèm theo Báo cáo số/BC-CĐBT ngày ... tháng năm 2024 của Hiệu trưởng)

Stt	Đơn vị	Mô tả sự không phù hợp	Điểm KPH nặng/ KPH nhẹ/ LY		Ghi chú
			Cấp đơn vị	Cấp trường	
1	Phòng Khảo thí & ĐBCL	Nội dung 10: Kết quả vận hành các quy trình, công cụ BM14_QTTCT_13_P.KTh chưa phù hợp	LY	LY	
2	Phòng Đào tạo	Nội dung 10: Kết quả vận hành các quy trình, công cụ Thực hiện còn chậm hoạt động thu thập thông tin về sự thỏa mãn của khách hàng (khảo sát ý kiến đơn vị sử dụng lao động về nhu cầu tuyển dụng, đào tạo nhân lực).	LY	LY	
3	Phòng TC – HC – TH	1. Nội dung 8: Sự phù hợp của các quy trình, công cụ Chưa ban hành 02 quy trình liên quan đến lĩnh vực quản lý về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện.	KPH nhẹ	KPH nhẹ	
		2. Nội dung 10: Kết quả vận hành các quy trình, công cụ Thời gian thực hiện các bước trong Quy trình Đánh giá xếp loại chất lượng đơn vị, VC, NLĐ chưa phù hợp với quy định hiện hành.	LY		Sau khi đánh giá cấp đơn vị Phòng TCHCTH đã có biện pháp khắc phục điểm lưu ý.
4	Phòng Tài vụ	Không có			
5	Phòng NCKH & HTQT	Nội dung 10: Kết quả vận hành các quy trình, công cụ Phòng đã tham mưu ban hành quy chế hoạt Khoa học công nghệ của Trường, tuy nhiên chưa mã hóa thành quy trình thực hiện công việc theo chức năng, nhiệm vụ.	LY	LY	
6	Phòng CTCT & QLHSSV	Không có			
7	TT. Hỗ trợ HSSV	Không có			
8	TT. TT – TV – TB	Không có			

9	TT. Liên kết ĐT – BD	Không có			
10	TT. Ngoại ngữ - Tin học	Không có			
11	Khoa Y – Dược	1. Nội dung 5: Cơ sở hạ tầng cho việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ Việc mua sắm vật tư, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc, thiết bị chưa đáp ứng kịp thời cho việc giảng dạy của khoa.	KPH nhẹ	KPH nhẹ	
		2. Nội dung 6: Môi trường cho việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ Môi trường cho việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của khoa có tính chất độc hại, đã được đánh giá nhưng chưa có kết quả giải quyết chế độ độc hại cho VC, NLD của khoa.	LY	LY	
12	Khoa Sư phạm	Không có			
13	Khoa Kỹ thuật	1. Nội dung 5: Cơ sở hạ tầng cho việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ Viên chức quản lý Khoa chưa được trang bị máy vi tính để thực hiện công việc.	LY	LY	
		2. Nội dung 6: Môi trường cho việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ Môi trường cho việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của khoa có tính chất độc hại, tuy nhiên việc huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động chưa được thực hiện cho tất cả VC, NLD của khoa.	KPH nhẹ	KPH nhẹ	
14	Khoa KHCB & BMC	Không có			
15	Khoa KT – DL – VH	Không có			

Đánh giá cấp đơn vị: Có 06 điểm lưu ý (LY); 03 điểm không phù hợp nhẹ (KPH nhẹ).

Đánh giá cấp trường: Có 05 điểm lưu ý; 03 điểm không phù hợp nhẹ.